TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HINH
TỈNH PHÚ YÊN

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 27-9-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Niê Y Ling.

Ông Phạm Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bảo Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đăng N, sinh năm 1984 tại Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nơi ở: 05 L, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Đăng L, sinh năm 1960 và bà Tống Thị D, sinh năm 1960; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/5/2024 đến ngày 27/01/2025. Bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Thiên Â, sinh năm 2005 (chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố m, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Bị đơn dân sự: Hợp tác xã ô tô L; địa chỉ: Số n T, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*1. Nay Y B, sinh năm 2003; địa chỉ: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

2. Kpắ Y N, sinh năm 1985; địa chỉ: Buôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

3. Võ Minh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố c, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

4. Vợ chồng ông Huỳnh Phi T, bà Nguyễn Thị Kim D; địa chỉ: Tổ dân phố d, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bà D uỷ quyền cho ông T đại diện. Ông T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 53 phút ngày 03/4/2024, Nguyễn Thiên Â điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78M1-062.29 lưu hành trên đường Quốc lộ 29 theo hướng từ Tuy Hoà đến thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh. Khi đến đoạn KM 82 + 850 thuộc khu phố 2, thị trấn Hai Riêng thì tông vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 78H3-0499 do Nay Y B điều khiển lưu hành phía trước cùng chiều làm B, Â và hai xe mô tô ngã xuống đường. Ngay lúc này có xe ô tô biển kiểm soát 43C-111.99 do Lê Đăng N điều khiển đang lưu hành hướng ngược chiều từ thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh đi Tuy Hoà đã lấn sang phần đường của xe ngược chiều, dẫn đến bánh xe sau cùng bên trái của xe ô tô tải đã cán lên đầu của Â làm Â chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 150/GĐPY-PC09 ngày 19/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Anh Nguyễn Thiên Â chết do đa chấn thương, vỡ sọ, giập phòi não.

Tại bản kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 28/5/2024 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Trích xuất được dữ liệu tốc độ từng giây và dữ liệu hành trình lưu trữ bên trong thiết bị giám sát hành trình gửi giám định, thời gian từ 19 giờ 40 phút đến 20 giờ 10 phút ngày 03/4/2024. Theo dữ liệu, khoảng 19 giờ 53 ngày 03/4/2024 tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-111.99 lưu hành với vận tốc cao nhất khoảng 50km/giờ.

Tại kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 01/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Hinh kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 78M1- 062.29 là 100.000 đồng, của xe mô tô biển kiểm soát 78H3-0499 là 200.000 đồng, tổng thiệt hại 300.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Đăng N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, khẳng định Cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan sai, trình bày đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thiên Â 65.000.000 đồng, ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thiên Â thừa nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường như bị cáo đã trình bày, không có yêu cầu gì thêm, có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị đơn dân sự, đại diện Hợp tác xã ô tô L trình bày: Xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-111.99 là tài sản do vợ chồng ông Huỳnh Phi T và bà Nguyễn Thị Kim D bỏ toàn bộ tiền ra mua nhưng đưa vào hợp tác xã để hoạt động kinh doanh vận tải cho thuận tiện và để Hợp tác xã đứng tên chủ sở hữu. Việc xe của ông T, bà D gây ra tai nạn giao thông tại thị trấn Hai Riêng, Sông Hinh, Phú Yên nên bị tạm giữ xe và giấy tờ xe, hợp tác xã đề nghị trả lại xe và giấy tờ xe cho vợ chồng bà D, ông T, hợp tác xã không có yêu cầu hay ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nay Y B và Kpă Y N, Võ Minh Tg không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vợ chồng ông Huỳnh Phi T bà Nguyễn Thị Kim D do ông Huỳnh Phi T đại diện trình bày: Xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-111.99 là của ông bà mua toàn bộ, đưa vào Hợp tác xã ô tô L góp vốn và Hợp tác xã bảo lãnh cho vay vốn nhưng ông bà vẫn tự do sử dụng và cho Lê Đăng N thuê, trả tiền hàng tháng nhưng không làm hợp đồng bằng văn bản. Ông bà đã được giao trả lại xe tải, còn lại Giấy đăng ký xe, Giấy đăng kiểm xe đang thu giữ đề nghị được trả lại để sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về kết luận giám định pháp y, kết luận về thời gian, tốc độ xe tải tại thời điểm xảy ra tai nạn, kết luận định giá tài sản.

Vật chứng vụ án: Tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng C của Lê Đăng N; 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-111.99. Đã trao trả xe ô tô tải 43C-111.99, xe mô tô biển kiểm soát 78M1-062.29 cho các chủ sở hữu là ông Huỳnh Phi T và ông Nguyễn Hoàng L. Xe mô tô biển kiểm soát 78H3- 0499 đã chuyển giao cho Đội 1 Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Yên để xử phạt hành chính theo quy định.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS-SH ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh truy tố bị cáo Lê Đăng N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Đăng N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Lê Đăng N từ 12 tháng 15 tháng tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo cho UBND phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk và gia đình quản lý, giám sát trong thời gian thử thách; về trách

nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và gia đình bị hại tự nguyện thỏa thuận, thực hiện xong là đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, vì vậy đề nghị không cấm bị cáo hành nghề lái xe theo quy định của pháp luật; về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hinh đã trả xe ô tô, xe mô tô cho chủ xe Huỳnh Phi T, Nguyễn Hoàng L là đúng pháp luật nên đề nghị không xem xét.

Nay Y B xử dụng xe không có giấy phép lái xe, có nồng độ cồn khi lái xe nên Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hinh chuyển xe mô tô biển kiểm soát 78H3- 0499 đã chuyển giao cho Đội 1 Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Yên để xử phạt hành chính là đúng quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt: Khoảng 19 giờ 53 phút ngày 03/4/2024, Lê Đăng N điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-111.99 chở hàng lưu hành từ tỉnh Đắk Lắk đi thành phố Đà Nẵng trên Quốc lộ 29. Đến Km 82 +850, thuộc khu phố 2, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên, Nam điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái 45 cm, dẫn đến bánh sau cùng bên trái của xe ô tô cán lên đầu Nguyễn Thiên Â đang ngã trên đường là nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả làm Â chết, là thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Vì vậy bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS, đúng như Cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh tại phiên tòa.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và hành vi, biết rõ quy tắc tham gia giao thông là phải điều khiển xe ô tô lưu hành trên đúng phần đường của mình, nhưng đã lấn sang phần đường bên trái. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng

làm anh Nguyễn Thiên Â bị chết do đa chấn thương, vỡ sọ, giập phòi não, lỗi do bị cáo nên phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo, răn đe phòng ngừa.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo và ăn năn hối cải; tích cực khắc phục xong toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại 65.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo khi lượng hình. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, nên xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục là đủ tác dụng giáo dục, cải tạo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và đã thực hiện xong, các bên không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS, Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hinh đã trả xe mô tô cho ông Nguyễn Hoàng L, đã trả xe ô tô biển kiểm soát 43C-111.99 cho vợ chồng ông Huỳnh Phi T, là đúng pháp luật.

[5] Xử lý đồ vật, tài liệu thu giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS, trả cho bị cáo Lê Đăng N giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Đăng N. Theo đề nghị của Hợp tác xã ô tô L và vợ chồng ông Huỳnh Phi T, tuyên trả cho vợ chồng ông Huỳnh Phi T 01 giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-111.99.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đăng N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Đăng N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Lê Đăng N cho Ủy ban nhân dân phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này

Trả lại cho bị cáo Lê Đăng N giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Đăng N; Trả lại cho vợ chồng ông Huỳnh Phi T bà Nguyễn Thị Kim D 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-111.99 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hinh.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Đăng N phải chịu 200.000^{đ} (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Sông Hinh;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an H. Sông Hinh;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- BĐDS; NCQLNVLQ;
- THADS huyện Sông Hinh;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Đông